

**VẬN DỤNG TƯ TƯỞNG HỒ CHÍ MINH VỀ “DÂN VẬN KHÉO”  
ĐỂ ĐƯA NGHỊ QUYẾT ĐẠI HỘI ĐẠI BIỂU TOÀN QUỐC LẦN THỨ XIII  
CỦA ĐẢNG (2021) VÀO CUỘC SỐNG**

**Đặng Nữ Hoàng Quyên**

Khoa Lý luận Chính trị, Trường Đại học Khoa học, Đại học Huế

Email: hoangquyenhue@gmail.com

*Ngày nhận bài: 28/5/2023; ngày hoàn thành phản biện: 16/6/2023; ngày duyệt đăng: 12/12/2023*

**TÓM TẮT**

Công tác dân vận là nhiệm vụ có ý nghĩa chiến lược đối với toàn bộ sự nghiệp cách mạng đất nước ta, là điều kiện quan trọng bảo đảm cho sự lãnh đạo của Đảng Cộng sản Việt Nam đối với chính quyền và toàn xã hội, thắt chặt mối liên hệ máu thịt giữa Đảng với dân. Vận dụng quan điểm “dân vận khéo” của Chủ tịch Hồ Chí Minh để đưa Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng vào cuộc sống là góp phần rất quan trọng tạo đồng thuận, tăng cường mối quan hệ mật thiết của Đảng với nhân dân, phát huy vai trò nhân dân tham gia xây dựng Đảng, phát huy cao nhất sức mạnh các tầng lớp nhân dân vào các phong trào cách mạng, thi đua yêu nước; tăng cường khối đại đoàn kết toàn dân tộc, thực hiện thắng lợi các nhiệm vụ, mục tiêu chung của Đảng, đất nước và dân tộc.

**Từ khóa:** Công tác Dân vận, dân vận khéo, tư tưởng Hồ Chí Minh, Nghị quyết Đại hội XIII.

**I. ĐẶT VẤN ĐỀ**

Tư tưởng Hồ Chí Minh về công tác dân vận được hình thành từ tình thương yêu con người, thương dân, tin tưởng ở sức mạnh đoàn kết của nhân dân, hết lòng phục vụ nhân dân, đó là hệ thống những quan điểm, phương thức dân vận được thấm nhuần trong cả cuộc đời và trong các tác phẩm của Người. Những tư tưởng ấy của Hồ Chí Minh được phát triển một cách hoàn chỉnh trong tác phẩm Dân vận đăng trên Báo Sự Thật số ra ngày 15/10/1949. Chủ tịch Hồ Chí Minh đã nêu lên tư tưởng cơ bản về công tác dân vận của một Đảng cách mạng. Tác phẩm hàm chứa những giá trị căn cốt về dân vận, được coi như cương lĩnh về công tác vận động quần chúng, có giá trị lý luận và thực tiễn sâu sắc, là “cương lĩnh dân vận” của Đảng Cộng sản Việt Nam, là “kim chỉ nam” về công tác dân vận trong mọi giai đoạn cách mạng. Tuy tác phẩm Dân vận chỉ có 573 từ, nhưng hàm chứa nhiều nội dung công việc thiết thực và cấp bách với

những chỉ dẫn quý báu về cách thức tiến hành công tác dân vận. Dân vận của Chủ tịch Hồ Chí Minh đã giải đáp một cách cơ bản các vấn đề nòng cốt: Dân vận là gì? Tại sao nó quan trọng, và quan trọng đến mức nào? Ai phụ trách dân vận? Tác phẩm Dân vận có thể coi là một triết luận hành động và trở thành tác phẩm kinh điển về công tác vận động quần chúng.

Thấm nhuần những chỉ dẫn của Chủ tịch Hồ Chí Minh, trong quá trình lãnh đạo cách mạng, Đảng ta luôn xác định công tác dân vận là nhiệm vụ có ý nghĩa chiến lược đối với sự nghiệp cách mạng của đất nước, là nhân tố quyết định đến sự thành bại của cách mạng. Ở Văn kiện Đại hội XIII của Đảng, lần đầu tiên, một kỳ đại hội của Đảng đã đưa phong trào thi đua “Dân vận khéo” vào Văn kiện đại hội. Đại hội đã chỉ rõ: “Thực hiện tốt phong trào thi đua “Dân vận khéo”, tuyên truyền, biểu dương, nhân rộng các mô hình, điển hình về công tác dân vận” [1, tr.178 - 179, 193]. Có thể khẳng định rằng, Đại hội XIII của Đảng bổ sung phong phú, toàn diện nhận thức mới, nội dung mới về công tác dân vận của Đảng là hết sức đúng đắn, sâu sắc, phù hợp. Vì vậy, việc vận dụng tư tưởng Hồ Chí Minh về “dân vận khéo” để đưa Nghị quyết Đại hội XIII của Đảng vào cuộc sống là góp phần phát huy cao nhất sức mạnh các tầng lớp nhân dân vào các phong trào cách mạng, thi đua yêu nước; tăng cường khối đại đoàn kết toàn dân tộc, thực hiện thắng lợi các nhiệm vụ, mục tiêu chung của Đảng, đất nước và dân tộc.

## **II. NỘI DUNG**

### **1. Quan điểm Hồ Chí Minh “Dân vận khéo thì việc gì cũng thành công”**

Trong suốt cuộc đời hoạt động cách mạng của mình, Chủ tịch Hồ Chí Minh rất coi trọng đến công tác dân vận. Với Người, dân vận là nhiệm vụ chính trị trọng yếu. Chủ tịch Hồ Chí Minh thường dùng thuật ngữ “công tác quần chúng” và “dân vận” để chỉ đến công tác vận động nhân dân. Cụ thể, Người viết: “Dân vận là vận động tất cả lực lượng của mỗi một người dân không để sót một người dân nào, góp thành lực lượng toàn dân, để thực hành những công việc nên làm, những công việc Chính phủ và đoàn thể đã giao cho” [4, tr.698 - 699]. Người khẳng định: “Lực lượng của dân rất to. Việc dân vận rất quan trọng. Dân vận kém thì việc gì cũng kém. Dân vận khéo thì việc gì cũng thành công” [4, tr.699]. Kết luận đó thực sự là một chân lý. Công tác dân vận vừa là tiền đề, vừa là động lực thúc đẩy sự phát triển kinh tế xã hội. Song, để làm tốt công tác này đòi hỏi phải luôn quán triệt tinh thần các văn kiện của Đảng, Nhà nước và tư tưởng Hồ Chí Minh về công tác dân vận. Mỗi cán bộ, đảng viên, mỗi tổ chức cơ sở Đảng phải có chuyển biến trong nhận thức về vai trò, mục đích, quy trình, nội dung và phương thức tiến hành công tác dân vận trong giai đoạn mới, coi thực hành dân chủ là phương thức cơ bản của công tác dân vận.

Để quán triệt và thực hiện tốt tư tưởng Hồ Chí Minh về dân vận và công tác dân vận trong giai đoạn phát triển mới của đất nước đòi hỏi chúng ta phải nhận thức đúng tư tưởng Hồ Chí Minh về “dân vận khéo”. Tư tưởng Hồ Chí Minh về dân vận và công tác dân vận không chỉ có trong bài báo này mà nó thấm đượm trong toàn bộ hệ thống quan điểm của Người về cách mạng Việt Nam, đặc biệt là trong những tư tưởng, quan điểm về “dân”, “dân chủ”, “dân vận”, “dân vận khéo” và “đoàn kết toàn dân”. Theo đó, “dân vận khéo” vừa là khoa học, vừa là nghệ thuật về vận động tất cả lực lượng của mỗi người cũng như của cả mọi người góp thành lực lượng toàn dân hướng tới việc thực hiện thắng lợi nhiệm vụ chung của mỗi tổ chức, của cả hệ thống chính trị và của dân tộc.

*Thứ nhất, dân vận khéo trước hết phải có quan điểm đúng đối với dân và đối với công tác dân vận.* Đối tượng vận động là mọi người dân, mọi tầng lớp nhân dân với sự đa dạng, khác biệt về đặc điểm, tâm lý, hoàn cảnh, nhu cầu lợi ích. Bởi vậy, muốn tạo được sự đồng thuận, ủng hộ, góp sức của nhân dân ở mức đông nhất, cao nhất đòi hỏi thực hành dân vận phải đúng và khéo. Dân vận khéo là “hiểu thấu” và “làm đúng”. Hiểu thấu là thấu hiểu về dân, về đặc điểm, năng lực và nguyện vọng của dân; thấu hiểu tình hình thực tiễn từng địa phương, đơn vị, thấu hiểu về nhiệm vụ công tác và trách nhiệm trước nhân dân. Nói một cách khác, thì dân vận khéo là phải sát dân.

Chủ tịch Hồ Chí Minh đã chỉ rõ lực lượng của nhân dân là vô cùng to lớn. Nhân dân là người chủ của cách mạng, là nền tảng, là gốc của cách mạng. Mọi công việc dựng nước, giữ nước, làm cho dân giàu nước mạnh đều là trách nhiệm của dân. Trên cơ sở đó mà biết cách làm đúng đường lối, chính sách, đúng đối tượng, đúng phương pháp, đạt được mục tiêu đề ra để phục vụ lợi ích chính đáng cho nhân dân. Dân vận khéo đòi hỏi thực hành công tác dân vận như một khoa học và nghệ thuật chính trị, làm cho chính trị thấm sâu vào đời sống nhân dân, thực hành văn hóa trong chính trị, xây dựng nhân cách văn hóa trong đội ngũ cán bộ, đảng viên.

Nếu không có nhận thức đúng đắn về vai trò của nhân dân thì khó có thể tiến hành “dân vận khéo” được và muôn việc cũng khó thành công. Hồ Chí Minh đã nêu ra một nguyên lý: “Bao nhiêu lợi ích đều vì dân”. Nhấn mạnh điều này, Người muốn khẳng định nội dung cốt lõi của công tác dân vận là tất cả vì lợi ích của nhân dân. Ngoài lợi ích của giai cấp công nhân và nhân dân lao động, Đảng ta không có lợi ích nào khác. Do vậy, công tác dân vận cần hết sức coi trọng yếu tố lợi ích trong phát động các phong trào, các cuộc vận động, quan tâm sâu sắc đến những lợi ích cụ thể của quần chúng, bảo vệ lợi ích và quyền làm chủ của nhân dân. Đồng thời, lợi ích, nguyện vọng chính đáng của nhân dân cần phải được thể chế hóa, cụ thể hóa trong chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước. Không có nhận thức đúng, quan điểm đúng về con người, về nhân dân thì không thể “dân vận khéo” được và cách mạng không thể thành công.

*Thứ hai, dân vận khéo nghĩa là hiểu thông thạo, hiểu đúng và sâu sắc dân vận là gì.* Theo Bác, dân vận là vận động tất cả lực lượng của mỗi người dân, không để sót một người nào, góp thành lực lượng của toàn dân để thực hành những công việc nên làm, những công việc đoàn thể đã giao cho. Dân vận là mục tiêu, phương pháp vận động cách mạng, thực chất là xây dựng mối quan hệ máu thịt của Đảng với dân, phải tìm mọi cách giải thích cho mỗi người dân hiểu việc đó là lợi ích, là trách nhiệm của họ, và họ phải hăng hái làm. Bất cứ việc gì đều phải bàn bạc, hỏi ý kiến, kinh nghiệm của dân, cùng dân đặt kế hoạch cho thiết thực rồi động viên tổ chức toàn dân thi hành. Vậy, tất cả lực lượng của mỗi người dân là thế nào? Đó là vấn đề ngày nay chúng ta gọi là nguồn lực con người, nhân tố con người. “Không bỏ sót một người nào” - đó là Người muốn đề cập đến tư tưởng đại đoàn kết toàn dân tộc với tinh thần triệt để nhất. Như vậy, công tác dân vận phải đi vào từng con người, khơi dậy và phát huy tính tích cực, chủ động, sáng tạo và tự giác của mỗi con người, thể hiện ở tài trí, sức lực, vật chất mà mỗi con người góp vào công việc chung.

Dân vận không phải chỉ giáo dục, động viên chung chung, mà phải hiểu rõ năng lực, yêu cầu, nguyện vọng, hoàn cảnh cụ thể của mỗi con người, từ đó mới vận động được tất cả lực lượng của mỗi người dân. Đó là chiều sâu của dân vận. Nhưng dân vận lại phải không được để sót bất cứ một người nào. Do đó, các hình thức tập hợp nhân dân phải hết sức đa dạng để đoàn kết mọi người dân, mọi lứa tuổi vào tổ chức. Đây là bề rộng, là yêu cầu cao của công tác dân vận. Làm được như vậy mới tạo nên sức mạnh tổng hợp của khối đại đoàn kết toàn dân tộc nhằm thực hiện thắng lợi công cuộc đổi mới, xây dựng và phát triển đất nước.

*Thứ ba, dân vận khéo nghĩa là phải xác định được mục tiêu, nội dung công tác dân vận.* Việc xác định mục tiêu, nội dung công tác dân vận là việc làm khách quan, khoa học, xác định đúng hay không đúng sẽ quyết định đến việc thành công hay thất bại của mọi công tác cách mạng. Nó phản ánh sự sáng suốt, tầm nhìn và sự nhạy cảm của Đảng đối với nhu cầu lợi ích, quyền hành và lực lượng của nhân dân. Để thực hiện mục tiêu và nội dung công tác dân vận, cần tập trung vào những vấn đề có tính cốt tử như: chăm lo lợi ích của nhân dân, bảo đảm và phát huy quyền làm chủ của nhân dân trên các mặt, động viên và tổ chức lực lượng của mọi người dân thực hiện quyền dân chủ, lợi ích và trách nhiệm của mình.

Công tác dân vận rất quan trọng. Theo Hồ Chí Minh, công tác dân vận không có mục đích tự thân, mà là để vận động được tất cả lực lượng của mỗi người dân góp thành lực lượng toàn dân - khối đoàn kết toàn dân. Xây dựng khối đoàn kết toàn dân vừa là nhiệm vụ quan trọng vừa là mục tiêu của dân vận. Trong mỗi thời kỳ, mỗi giai đoạn của cách mạng, có thể và cần thiết phải có phương thức tập hợp quần chúng cho phù hợp, nhưng đại đoàn kết toàn dân phải luôn luôn được nhận thức là vấn đề sống còn của cách mạng. Đoàn kết toàn dân tộc, không chỉ là nhiệm vụ mà còn là mục tiêu

của cách mạng, đòi hỏi công tác dân vận, trước hết là công tác tuyên truyền phải hướng tới.

*Thứ tư, dân vận khéo nghĩa là chú trọng tính hiệu quả của phương thức, kỹ năng nghiệp vụ công tác dân vận.* Dân vận cần phải có nghệ thuật thì mới mang lại hiệu quả cao. Chẳng hạn: phải hiểu rõ hoàn cảnh, đặc điểm tâm lý, nhu cầu nguyện vọng, tâm trạng của từng lứa tuổi, từng đối tượng nhân dân; tuyên truyền, thuyết phục, giáo dục quần chúng nhân dân thì phải có lý có tình; coi trọng việc nêu gương.

Để thực hành dân vận khéo, Hồ Chí Minh chỉ rõ “Dân vận không thể chỉ dùng báo chương, sách vở, mít tinh, khẩu hiệu, truyền đơn, chỉ thị mà đủ”<sup>[5]</sup>, mà phải thực hiện đầy đủ các bước cơ bản: “Trước nhất là phải tìm mọi cách giải thích cho mỗi một người dân hiểu rõ ràng: Việc đó là lợi ích cho họ và nhiệm vụ của họ, họ phải hăng hái làm cho kỳ được. Điểm thứ hai là bất cứ việc gì đều phải bàn bạc với dân, hỏi ý kiến và kinh nghiệm của dân, cùng với dân đặt kế hoạch cho thiết thực với hoàn cảnh địa phương, rồi động viên và tổ chức toàn dân ra thi hành. Trong lúc thi hành phải theo dõi, giúp đỡ, đôn đốc, khuyến khích dân. Khi thi hành xong phải cùng với dân kiểm thảo lại công việc, rút kinh nghiệm, phê bình, khen thưởng”<sup>[5]</sup>. Đó là sự khái quát một quy trình lãnh đạo của Đảng: Ra nghị quyết – triển khai thực hiện, tổ chức toàn dân ra thi hành – theo dõi, đôn đốc, động viên – tổng kết, rút kinh nghiệm – phê bình, khen thưởng. Đây chính là cơ sở cho phương châm “Dân biết, dân bàn, dân làm, dân kiểm tra, dân giám sát, dân thụ hưởng”<sup>[1]</sup> được Đảng ta quán triệt, vận dụng, phát triển ngày càng sâu sắc trong quá trình vận hành cơ chế Đảng lãnh đạo, Nhà nước quản lý, nhân dân làm chủ.

## **2. Vận dụng tư tưởng Hồ Chí Minh về “dân vận khéo” để đưa Nghị quyết Đại hội XIII của Đảng vào cuộc sống**

Nhận thức sâu sắc về giá trị to lớn của tư tưởng Hồ Chí Minh về công tác dân vận, những năm qua Đảng đã có nhiều nghị quyết, chủ trương về dân vận; Nhà nước ban hành nhiều chính sách, pháp luật liên quan đến thực hiện dân vận. Tuy nhiên, trên thực tế, việc tổ chức thực hiện vẫn là khâu yếu, nhiều nơi lãnh đạo cấp ủy không quan tâm đến công tác dân vận, không trực tiếp đối thoại với nhân dân, cán bộ dân vận thực hiện nhiệm vụ qua loa, hời hợt, quan liêu, xa dân, vô cảm với dân. Đại hội XIII của Đảng đã đề cao vai trò chủ thể, vị trí trung tâm của nhân dân trong chiến lược phát triển đất nước và trong quá trình xây dựng và bảo vệ Tổ quốc “Công tác dân vận được chú trọng và tiếp tục đổi mới; quan điểm “dân là gốc”, là chủ thể của công cuộc đổi mới được nhận thức và thực hiện ngày càng sâu sắc, đầy đủ hơn; mối quan hệ mật thiết giữa Đảng với nhân dân được củng cố, tăng cường”<sup>[3]</sup>.

Công tác dân vận muốn hiệu quả cần sự sâu sát, lắng nghe, bàn bạc với dân. “Dân vận khéo” là phải sát dân, phù hợp với đặc điểm, lợi ích của từng đối tượng, từng con người. Chính vì thế, việc triển khai công tác dân vận đối với từng đối tượng người

khác nhau có những điểm khác nhau, phải hợp lý, thích ứng, nhuần nhuyễn về cả nội dung và phương pháp. Học tập, quán triệt tư tưởng, phong cách tiến hành công tác dân vận của Chủ tịch Hồ Chí Minh về “dân vận khéo” để đưa Nghị quyết Đại hội XIII của Đảng vào cuộc sống trong thời gian tới cần thực hiện tốt những điểm sau:

*Một là, tạo sự chuyển biến mạnh mẽ trong nhận thức, hành động về công tác dân vận, tuyên truyền nâng cao nhận thức, trách nhiệm của các cấp ủy, tổ chức đảng và cả hệ thống chính trị về vai trò của nhân dân, dân vận và công tác dân vận.*

Chủ tịch Hồ Chí Minh luôn nhắc nhở “Vấn đề Dân vận nói đã nhiều, bàn đã kỹ nhưng vì nhiều địa phương, nhiều cán bộ chưa hiểu thấu, làm chưa đúng, cho nên cần phải nhắc lại”<sup>[5]</sup>. Muốn vậy, đòi hỏi mỗi cán bộ, đảng viên, mỗi tổ chức của các cấp, các ngành phải có chuyển biến nhận thức sâu sắc về vai trò, mục đích, qui trình, nội dung, phương thức tiến hành công tác dân vận trong giai đoạn mới. Văn kiện Đại hội XIII chỉ rõ: “Tạo chuyển biến mạnh mẽ trong nhận thức, hành động, của các cấp ủy đảng, hệ thống chính trị về công tác dân vận...” [2, tr.191]. Quán triệt quan điểm chỉ đạo này, chương trình công tác dân vận của cơ quan nhà nước và chính quyền các cấp phải chú trọng hơn nữa việc nâng cao nhận thức của bộ máy hành chính nhà nước từ Trung ương đến cơ sở. Muốn vậy, cần đa dạng hóa hình thức tuyên truyền, vận động, tương tác với người dân, tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin phù hợp với điều kiện phát triển, trình độ dân trí và môi trường sống của các tầng lớp nhân dân. Thường xuyên sâu sát, gần gũi nắm bắt tình hình, những vấn đề bức xúc trong nhân dân để có nội dung, hình thức tuyên truyền phù hợp, kịp thời, nhất là những vấn đề nhạy cảm, phức tạp. Qua đó, chủ động dự báo, đánh giá xu hướng của dư luận xã hội; vận động nhân dân nhận thức đúng, phối hợp để phản bác các thông tin không đúng, luận điệu xuyên tạc, chia rẽ, gây mất đoàn kết, ảnh hưởng đến quan hệ giữa Đảng với nhân dân. Theo đó, phong trào thi đua “Dân vận khéo” cần được đẩy mạnh theo đúng lời dạy của Người “đưa chính trị vào giữa dân gian”... để đảm bảo nội dung và giải pháp, lộ trình và biện pháp đảm bảo thực hiện phù hợp, khả thi, thiết thực, hiệu quả, đảm bảo hài hòa lợi ích của dân, bảo vệ lợi ích chính đáng của dân, cả hệ thống chính trị cùng chăm lo cho dân.

*Hai là, đẩy mạnh công tác xây dựng, chỉnh đốn Đảng trên tất cả các mặt tư tưởng, chính trị, tổ chức, đạo đức và cán bộ; xây dựng bộ máy chính quyền liêm chính, mạnh mẽ, sáng suốt của nhân dân.*

Xây dựng, chỉnh đốn Đảng là quy luật tồn tại và phát triển của Đảng. Trong điều kiện Đảng cầm quyền, xây dựng, chỉnh đốn Đảng phải gắn kết chặt chẽ với xây dựng hệ thống chính trị. Trong đó, đặc biệt nâng cao vai trò trách nhiệm và tính gương mẫu của người đứng đầu cấp ủy, chính quyền, các cơ quan, tổ chức, bởi đây là tấm gương sống, là minh chứng sinh động nhất và có sức thuyết phục nhất để “dân tin, dân phục, dân làm theo”. Bên cạnh đó, trong điều kiện mở cửa và hội nhập, với sự

thâm nhập của nhiều quan điểm, sự mở rộng nhiều luồng thông tin thì công tác xây dựng Đảng phải gắn chặt với bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, kiên quyết đấu tranh với những quan điểm, luận điệu sai trái, thù địch, xuyên tạc. Bước vào thời kỳ mới, toàn Đảng, toàn dân, toàn quân ta cần tăng cường đoàn kết, chung sức, đồng lòng “giữ gìn Đảng ta thật trong sạch, phải xứng đáng là người lãnh đạo, là người đầy tớ thật trung thành của nhân dân” [4, tr.612], dẫn dắt công cuộc đổi mới tiếp tục tiến lên, thực hiện thắng lợi mục tiêu phát triển đất nước mà Nghị quyết Đại hội XIII của Đảng đã đề ra: “Nâng cao năng lực lãnh đạo, năng lực cầm quyền và sức chiến đấu của Đảng; xây dựng Đảng và hệ thống chính trị trong sạch, vững mạnh toàn diện; củng cố, tăng cường niềm tin của nhân dân đối với Đảng, Nhà nước, chế độ xã hội chủ nghĩa...” [2, tr. 111 - 112]. Bảo vệ chế độ xã hội tốt đẹp chính là nhằm bảo vệ quyền lợi chính đáng nhân dân, phát huy giá trị cao quý của dân chủ, vì sự phát triển bền vững của dân tộc.

*Ba là, tiếp tục đổi mới nội dung, phương thức công tác dân vận theo hướng thiết thực, lấy cuộc sống và quyền lợi hợp pháp, chính đáng của nhân dân làm trọng tâm của công tác dân vận.*

Dân vận không phải chỉ làm theo phong trào mà phải được xác định là công việc thường xuyên, thường trực; gắn với chức năng, nhiệm vụ của từng cơ quan, tổ chức, cá nhân trong hệ thống chính trị. Tiếp tục đổi mới nội dung, phương thức công tác dân vận gắn với nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước, đạo đức công vụ, cải cách hành chính; lấy sự hài lòng của nhân dân là mục tiêu hoạt động. Nâng cao chất lượng hoạt động tiếp xúc cử tri, hoạt động tiếp công dân, đối thoại, giải quyết khiếu nại, tố cáo, kiến nghị của nhân dân, nhất là người đứng đầu, cán bộ lãnh đạo, thường xuyên tiếp xúc với nhân dân. Kiên quyết phê phán, đấu tranh mạnh mẽ với biểu hiện thờ ơ, vô cảm, quan liêu, cửa quyền, những nhiễu. Tiếp tục đổi mới mạnh mẽ phương thức lãnh đạo của Đảng theo hướng nâng cao năng lực dự báo, tầm nhìn chiến lược trong hoạch định đường lối, chủ trương của Đảng phù hợp với tình hình mới. Các chủ trương của Đảng, chính sách của Nhà nước liên quan đến cuộc sống người dân phải sát thực tiễn, khả thi và bố trí đủ nguồn lực để thực hiện hiệu quả. Xây dựng các chương trình, kế hoạch cụ thể có trọng tâm, trọng điểm, ngắn gọn, rõ ràng, dễ hiểu, dễ nhớ, tạo thuận lợi cho người dân hiểu, đồng thuận và chấp hành. Phát huy vai trò tích cực, chủ động của Nhân dân. Tiếp tục thực hiện tốt Quy chế dân chủ ở cơ sở, tạo động lực và nguồn sinh khí mới để cùng khơi dậy mạnh mẽ tinh thần yêu nước, ý chí tự lực tự cường, khát vọng phát triển đất nước phồn vinh, hạnh phúc.

*Bốn là, tiếp tục đẩy mạnh phong trào thi đua “Dân vận khéo”, tăng cường phối hợp, thực hiện quy chế công tác dân vận trong toàn hệ thống chính trị.*

“Dân vận khéo” cần gắn với động viên các tầng lớp nhân dân tham gia tích cực các cuộc vận động cách mạng. Bên cạnh đó, cần xây dựng các mô hình dân vận phù hợp với đặc điểm của từng chi bộ, đảng bộ. Định kỳ sơ kết, tổng kết, rút kinh nghiệm,

biểu dương, nhân rộng các mô hình, điển hình tiên tiến trong các phong trào thi đua yêu nước trong công tác dân vận nhằm cổ vũ tinh thần phục vụ nhân dân, phát huy tiềm năng, trí tuệ trong nhân dân đóng góp cho xã hội, cho phát triển đất nước. Đồng thời phê bình, uốn nắn sửa chữa khuyết điểm; xử lý nghiêm minh những cá nhân, tổ chức vi phạm quy định của Đảng và Hiến pháp, pháp luật của Nhà nước. Gắn thực hiện phong trào thi đua “Dân vận khéo” với đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh trong thực hiện nhiệm vụ chính trị của mỗi địa phương, cơ quan, đơn vị. “Dân vận khéo” đồng nghĩa với việc đẩy mạnh hơn nữa phong trào thi đua yêu nước. Các phong trào thi đua yêu nước thúc đẩy năng lực sáng tạo của mỗi người; góp phần phát triển tư duy, nâng cao nhận thức, tạo nên những động lực mới cho sự nghiệp cách mạng; khơi dậy lòng yêu nước, lòng tự hào, tự tôn dân tộc, bồi dưỡng nhân cách; nâng cao tính tích cực xã hội trong mỗi con người. Thông qua phong trào thi đua yêu nước, nhiều hình thức, phương pháp dân vận được áp dụng có hiệu quả vào thực tế; nhiều hình thức, phương pháp mới nảy sinh; nhiều kinh nghiệm mới được tổng kết. Nhờ đó, việc thực hiện quy chế dân chủ cơ sở được phát huy, mở rộng trên các lĩnh vực ở cơ sở.

*Năm là, kiện toàn tổ chức bộ máy làm công tác dân vận từ Trung ương đến cơ sở trên cơ sở, xây dựng đội ngũ cán bộ làm công tác dân vận vừa “có tâm” vừa đủ “tâm”.*

Đội ngũ cán bộ làm công tác dân vận cần tích cực học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách dân vận của Chủ tịch Hồ Chí Minh: “Óc nghĩ, mắt trông, tai nghe, chân đi, miệng nói, tay làm”. “Óc nghĩ” đòi hỏi người làm công tác dân vận phải có trình độ, có năng lực. “Mắt trông, tai nghe, chân đi” đòi hỏi người cán bộ phải sát cơ sở, sát thực tế để “trọng dân, gần dân, tin dân, hiểu dân, học dân”. “Trọng dân” xuất phát từ quan điểm “Cách mạng là sự nghiệp của nhân dân”, “Nước lấy dân làm gốc”. “Gần dân” sẽ tránh được căn bệnh quan liêu, hách dịch, mệnh lệnh. Có gần dân thì mới được dân tin và nghe được dân nói thật, từ đó mới hiểu được cuộc sống, tâm tư, tình cảm, nguyện vọng của người dân và do đó mới tham mưu chính xác cho cấp ủy đảng, chính quyền những chủ trương, chính sách phù hợp với lòng dân. Từ đó xây dựng tinh thần đoàn kết, sự đồng thuận để mọi người dân cùng chung sức, đồng lòng thực hiện các chủ trương chính sách của Đảng và Nhà nước với kết quả cao nhất. Để xây dựng đội ngũ công tác dân vận chất lượng, nhất thiết phải có cơ chế, chính sách thu hút người có năng lực, có uy tín, có kinh nghiệm làm công tác dân vận; chú trọng luân chuyển, đào tạo, bồi dưỡng bố trí, sử dụng đội ngũ cán bộ làm công tác dân vận hiệu quả; thực sự là công bộc của dân, tận tụy phục vụ nhân dân. Đồng thời, đội ngũ cán bộ phải tự tu dưỡng, rèn luyện phẩm chất đạo đức cách mạng, có lối sống đúng đắn, có trách nhiệm, tâm huyết với công tác dân vận; tận tụy phục vụ nhân dân; gương mẫu trong công việc và cuộc sống để nhân dân học tập theo, tạo sự đồng bộ, hiệu quả hơn trong công tác dân vận.



*Sáu là, nâng cao chất lượng giám sát, phản biện xã hội, đóng góp ý kiến của Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội và nhân dân.*

Giám sát, phản biện xã hội là một hoạt động cơ bản của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội, có vai trò và ý nghĩa quan trọng đối với công tác xây dựng, chỉnh đốn Đảng, bảo vệ thể chế chính trị, góp phần vào thành công sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc hiện nay. Kiểm tra, giám sát việc thực hiện các chủ trương, nghị quyết, chỉ thị của Đảng là một trong những nội dung quan trọng trong toàn bộ hoạt động lãnh đạo của Đảng nói chung, đặc biệt là các chủ trương, nghị quyết và các văn bản của Đảng về công tác dân vận. Giám sát góp phần thực hiện đúng các chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước, kịp thời phát hiện những sai sót, khuyết điểm, yếu kém để kiến nghị sửa đổi, bổ sung; phát hiện những mặt tích cực để kịp thời phổ biến nhân rộng, góp phần xây dựng Đảng và Nhà nước trong sạch, vững mạnh. Phản biện xã hội nhằm phát hiện những nội dung còn thiếu, chưa sát, chưa đúng, chưa phù hợp trong các văn bản dự thảo của các cơ quan Đảng, Nhà nước, đoàn thể... Từ đó, kiến nghị bổ sung, sửa đổi những nội dung thiết thực, góp phần đảm bảo tính đúng đắn, phù hợp với thực tiễn cuộc sống xã hội và đảm bảo tính hiệu quả quyền và lợi ích hợp pháp chính đáng của nhân dân, làm cho đất nước phát triển nhanh và bền vững. Để nâng cao chất lượng công tác giám sát, phản biện xã hội, lãnh đạo, chỉ đạo Mặt trận Tổ quốc, đoàn thể nhân dân tiếp tục đổi mới nội dung, phương thức hoạt động, đa dạng hóa các hình thức tập hợp nhân dân, hướng về cơ sở, tập trung cho cơ sở, phù hợp với trình độ dân trí và đặc điểm, tình hình cụ thể của từng giai tầng xã hội, trong từng thời kỳ.

### III. KẾT LUẬN

Tác phẩm Dân vận là sự kết tinh dòng chảy tư tưởng Hồ Chí Minh về mối quan hệ mật thiết giữa Đảng, Nhà nước với nhân dân và công tác vận động quần chúng của Đảng, là sự chung đúc vấn đề mang tầm chiến lược; là sự phản chiếu sinh động, trọn vẹn tư tưởng, đạo đức và phong cách Hồ Chí Minh.

Những tư tưởng về công tác vận động quần chúng của Chủ tịch Hồ Chí Minh vẫn còn nguyên giá trị lý luận và thực tiễn. Tư tưởng, đạo đức, phong cách dân vận của Chủ tịch Hồ Chí Minh đã và đang là những bài học hết sức có ý nghĩa và có giá trị đối với công tác dân vận của Đảng ta hôm nay trong công tác vận động quần chúng thực hiện thắng lợi Nghị quyết Đại hội XIII của Đảng "Khơi dậy tinh thần và ý chí, quyết tâm phát triển đất nước phồn vinh, hạnh phúc; dân tộc cường thịnh, trường tồn; phát huy giá trị văn hoá, sức mạnh con người Việt Nam trong sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc"[2, tr.34].

Hiện nay, trong sự nghiệp đổi mới toàn diện đất nước, trước những thách thức mới và thời cơ mới, đòi hỏi chúng ta phải nỗ lực nhiều hơn để ngang tầm với nhiệm vụ được giao. Hơn lúc nào hết, lời dạy của Bác về “dân vận khéo” mãi mãi là kim chỉ nam cho hành động của chúng ta. Thực hiện lời dạy của Bác, Đảng và Nhà nước luôn coi dân vận và công tác dân vận là nhiệm vụ có ý nghĩa chiến lược đối với toàn bộ sự nghiệp cách mạng của nước ta. Cùng sự vào cuộc của cả hệ thống chính trị, với bản lĩnh, quyết tâm và nỗ lực chung, công tác dân vận sẽ tiếp tục có những đóng góp quan trọng vào sự nghiệp cách mạng của Đảng; củng cố, tăng cường niềm tin của nhân dân đối với Đảng, phát huy mạnh mẽ sức mạnh của nhân dân, thực hiện thắng lợi sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc trong thời kỳ mới, để đất nước có được cơ đồ, tiềm lực, vị thế và uy tín quốc tế như ngày nay.

### **TÀI LIỆU THAM KHẢO**

- [1]. Ban Dân vận Trung ương Đảng (2011), *Một số văn kiện của Đảng về công tác dân vận thời kỳ đổi mới (1986-2011)*, Nxb Lao động, Hà Nội, tr. 157.
- [2]. Đảng Cộng sản Việt Nam (2021), *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII*, Nxb Chính trị quốc gia Sự thật, Hà Nội, Tập I, tr. 34, 111 - 112, 178 - 179, 191, 193.
- [3]. Đảng Cộng sản Việt Nam (2021), *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII*, Nxb Chính trị quốc gia Sự thật, Hà Nội, Tập II, tr 201 - 202.
- [4]. Đảng Cộng sản Việt Nam (2021), *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII*, Nxb Chính trị quốc gia Sự thật, Hà Nội, Tập V, tr. 612, 698-699.
- [5]. Hồ Chí Minh toàn tập (2011). Nxb Chính trị quốc gia, tập 6, tr. 232 - 234.

**APPLICATION OF HO CHI MINH'S CONCEPT OF "CLEVER MASS MOBILIZATION" FOR THE ACTUALIZATION OF THE 13<sup>th</sup> NATIONAL PARTY CONGRESS RESOLUTION**

**Dang Nu Hoang Quyen**

Faculty of Political Theory, University of Sciences, Hue University

Email: hoangquyenhue@gmail.com

**ABSTRACT**

The work of *mass mobilization* is a strategically significant task for the entire revolutionary cause of our country. It is an important condition to ensure the Party's leadership over the government and society, and to strengthen the close relationship between the Party and the people. Applying President Ho Chi Minh's viewpoint of "clever mass mobilization" to bring the resolutions of the 13<sup>th</sup> Party Congress into life is a very crucial contribution to fostering consensus, enhancing the close relationship between the Party and the people, and maximizing the participation of the people in building the Party and promoting their utmost strength in revolutionary movements and patriotic endeavors. It also strengthens the unity of the entire nation, accomplishes the common tasks and goals of the Party, the country, and the nation.

**Keywords:** Clever mass mobilization, Ho Chi Minh's Ideology, Resolution of the 13th National Party Congress.



**Đặng Nữ Hoàng Quyên** sinh ngày 10/11/1980 tại Bình Định. Bà tốt nghiệp cử nhân chuyên ngành Ngữ văn và Thạc sĩ chuyên ngành Văn học Việt Nam tại Trường Đại học Khoa học, Đại học Huế. Hiện 2007, bà là giảng viên tại Trường Đại học Khoa học, Đại học Huế.

*Lĩnh vực nghiên cứu:* Tư tưởng Hồ Chí Minh, Tác phẩm Hồ Chí Minh.

